

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 224/2022/HSST
Ngày: 08/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T- TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy.

Bà Đỗ Thị Sinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thư ký tòa án nhân dân
Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố T tham gia phiên toà: Bà Lê
Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố T, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 249/2022/TLST-HS ngày 07/7/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng C – Sinh năm: 1970; Nơi cư trú: Số 95/4 Tạnh X2, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Đăng H (đã chết); Con bà : Nguyễn Thị Th (đã chết) ; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con đầu ; Vợ: Nguyễn Thị T- sinh năm: 1971, có 03 con lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1999 ; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 31/12/1988 bị TAND Thị xã T (nay là Thành phố T) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản công dân” (giá trị tài sản dưới 2 triệu đồng); Ngày 19/12/2002 bị TAND Thành phố T xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 25/01/2007 bị TAND Thành phố Thanh Hóa xử phạt 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/3/2022 đến ngày 23/3/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 25 phút ngày 18/3/2022 Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa làm nhiệm vụ tại khu vực trước SN 20 Á, phường Đ, Thành phố T phát hiện Nguyễn Đăng C có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra C đã thả từ trên tay trái xuống mặt đường 01 khẩu trang màu trắng được cuộn tròn, bên trong có 01 túi nilong màu trắng viền đỏ kích thước khoảng (5x7)cm chứa 02 túi nilong màu trắng, 01 túi có viền đỏ kích thước (5x7)cm bên trong có 05 viên nén màu xanh và 01 túi có viền xanh kích thước (2x2)cm chứa các hạt tinh thể màu trắng. Tại chỗ C đã khai nhận 05 viên nén màu xanh là thuốc lắc và các hạt tinh thể màu trắng là ma túy của C mua với mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Vào hồi 00h05 phút ngày 19/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố T đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đăng C tại SN 95/4 Tạnh X2, phường Đ, Thành phố T, tỉnh Thanh Hóa phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của C 01 hộp hình chữ nhật bằng kim loại sơn màu đen, vàng đặt dưới sàn nhà cạnh cửa, bên trong hộp có 03 túi nilong màu trắng: 01 túi kích thước khoảng (4x6)cm chứa 50 viên nén màu xanh; 01 túi kích thước khoảng (5x7)cm chứa 50 viên nén màu xanh; 01 túi kích thước khoảng (5x7)cm chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra Công an còn thu giữ 01 cân điện tử sơn màu vàng đen.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đăng C khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Do bản thân nghiện ma túy, vào trưa ngày 16/3/2022 C một mình đi bộ đến khu vực công sân bóng đá Vietkid mua 105 viên thuốc lắc loại MDMA và 01 túi Ketamine của một thanh niên khoảng 20 tuổi, dáng người gầy không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 10.000.000đ (mười triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, C đem cất giấu số ma túy vào chiếc hộp sắt hình chữ nhật sơn màu vàng đen ở phòng ngủ để sử dụng dần. Tối ngày 18/3/2022, C lấy 05 viên thuốc lắc và ít Ketamine bỏ vào túi nilong rồi giấu vào khẩu trang đi tìm nơi sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 1147/KI-KTHS ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 05 viên nén màu xanh chứa trong túi nilong màu trắng viền đỏ kích thước khoảng (5x7)cm phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,113g loại MDMA.

- Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong túi nilong màu trắng viền xanh kích thước khoảng (2x2)cm phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,222g loại Ketamine.

- 50 viên nén màu xanh chứa trong túi nilong màu trắng kích thước khoảng (4x6)cm phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 21,281g loại MDMA.

- 50 viên nén màu xanh chứa trong túi nilong màu trắng kích thước khoảng (5x7)cm phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 21,153g loại MDMA.

- Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong túi nilong màu trắng kích thước khoảng (5x7)cm phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 21,728g loại Ketamine.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Đăng C về người thanh niên khoảng 20 tuổi đã bán ma túy cho C tại khu vực công sân bóng đá Vietkid, Thành phố T. Cơ quan điều tra đã xác minh tại khu vực này không ai có đặc điểm như C khai. Việc C mua ma túy tại khu vực trên, mua của ai không có ai chứng kiến, cũng không có tài liệu nào chứng minh nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

* Tại bản Cáo trạng số 196/CTr-VKS ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Đăng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 BLHS.

*** Tại phiên tòa:**

- Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả giám định số ma túy trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 11 năm tù đến 12 năm tù.

Về tang vật: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và chiếc cân điện tử màu vàng đen, chiếc hộp kim loại hình chữ nhật; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, Lời nói sau cùng đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra và các vật chứng thu được trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ và cơ sở để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 25 phút ngày 18/3/2022 tại khu vực trước SN 20 A, phường Đ, Thành phố T tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Thành phố T làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đăng C đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 2,113 g MDMA và 1,222g Ketamine. Khám xét khẩn cấp nơi ở của C thu giữ 42,434g MDMA và 21,728g Ketamine. Tổng khối lượng ma túy C đã tàng trữ là 44,547g MDMA và 22,95g Ketamine (trong đó: tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy loại MDMA là 44,547%, tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy loại Ketamine là 7,65%). Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy trong trường hợp này dưới 100% thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 BLHS năm 2015.

Bị cáo nhận thức được việc “tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Khi phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS. Ý thức chủ quan của bị cáo là tàng trữ ma túy để sử dụng nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Vì vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đăng C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 của BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại an ninh trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã ngang nhiên mua ma túy về sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị các cơ quan pháp luật cải tạo, giáo dục nhiều lần vẫn không chịu cải sửa mà còn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Và với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy thì việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; Bố mẹ bị cáo đã tham gia dân công hỏa tuyến. Vì vậy khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không có tính chất vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS. Các vật chứng là số ma túy còn lại sau giám định, cân tiểu ly điện tử màu đen và 01 hộp kim loại hình chữ nhật, sơn màu vàng đen thu được đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo Biên bản giao nhận vật chứng số 154/2022/THA ngày 06/7/2022. Ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành, sử dụng và cân điện tử tiểu ly, hộp kim loại không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của UBTV Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS; Khoản 1, điểm a,c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án, phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đăng C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đăng C 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 18/3/2022.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly điện tử màu đen, một hộp kim loại hình chữ nhật, sơn màu vàng đen và toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số 154/THA ngày 06/7/2022.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. T;
- Công an TP. T;
- Thi hành án HS, DS tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Long